

Số: 37/HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(6 tháng năm 2018)

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Tên chứng khoán: Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội
Địa chỉ trụ sở chính: Số 77 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 3942 3388 Fax: 024 3941 1086
Vốn điều lệ: 12.036.161.100.000 đồng
Mã chứng khoán: SIIB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	23-04-2018	<ol style="list-style-type: none">1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội3. Thông qua Báo cáo kết quả thẩm định tình hình tài chính năm 2017 của SHB, kết quả hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Sài Gòn- Hà Nội4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và trích lập các quỹ5. Thông qua việc Tăng vốn Điều lệ năm 20186. Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội

			<p>đồng Quản trị và bầu bổ sung thành viên độc lập của Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2017-2022</p> <p>7. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và một số văn bản nội bộ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội.</p> <p>8. Thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh.</p> <p>9. Thông qua kết quả bầu cử và công nhận ông Trịnh Thanh Hải trúng cử thành viên độc lập của Hội đồng Quản trị.</p>
--	--	--	---

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
2	Ông Võ Đức Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Lê	Thành viên HĐQT kiêm TGD	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
4	Ông Trần Ngọc Linh	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm kể từ ngày 23/04/2018	1/2	50%	Đã miễn nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 23/04/2018
5	Ông Đỗ Quang Huy	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
6	Ông Phạm Công Đoàn	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
7	Thái Quốc Minh	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	

8	Trịnh Thanh Hải	Thành viên HĐQT độc lập	Bổ nhiệm kể từ ngày 23/04/2018	1/2	50%	Bổ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị độc lập từ ngày 23/04/2018
---	-----------------	-------------------------	--------------------------------	-----	-----	--

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông bầu và trao quyền để thực hiện việc quản trị Ngân hàng, Hội đồng Quản trị SHB luôn theo sát mọi diễn biến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, đôn đốc, giám sát Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chủ trương, chính sách đã được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị thông qua. Theo đó, SHB tập trung đẩy mạnh phát triển thị phần đối với các mảng kinh doanh chính của Ngân hàng, chú trọng công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ rủi ro trên tất cả các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của SHB. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng yêu cầu Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị khẩn trương xử lý thu hồi nợ xấu, nợ quá hạn, tăng cường công tác kiểm tra trước, trong và sau khi cho vay nhằm hạn chế nợ xấu mới phát sinh, nâng cao chất lượng tín dụng trên toàn hệ thống nhằm đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững và hoàn thành các kế hoạch của Đại hội cổ đông giao.

HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp với Ban Tổng giám đốc, Các đơn vị kinh doanh trong hệ thống nhằm nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị, kịp thời tháo gỡ khó khăn tạo động lực phát triển kinh doanh. Mặt khác, các Ủy ban trực thuộc HĐQT cũng thường xuyên báo cáo HĐQT các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của Ủy ban nhằm đảm bảo cung cấp thông tin cho Hội đồng Quản trị đầy đủ và toàn diện nhất về tình hình hoạt động của Ngân hàng, đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị đã phân công công việc cụ thể đối với từng Thành viên HĐQT. Mỗi thành viên HĐQT được giao thực hiện công tác giám sát, quản trị theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của Ngân hàng để kịp thời có ý kiến chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh phù hợp theo từng giai đoạn, thời điểm để đảm bảo hoàn thành các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

3. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc HĐQT

3.1. Ủy ban Nhân sự:

Ủy ban Nhân sự được tổ chức và hoạt động theo Quy chế về tổ chức và hoạt động do HĐQT xây dựng và ban hành. Nhiệm vụ chính của Ủy ban Nhân sự như sau:

- Tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy chế, quy định, chính sách liên quan đến công tác nhân sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.
- Tham mưu cho HĐQT xử lý các vấn đề nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và Người điều hành ngân hàng theo quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.

- Nghiên cứu, tham mưu cho HĐQT trong việc ban hành các quy định nội bộ của ngân hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT về chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng, quy chế tuyển chọn nhân sự, đào tạo và các chính sách đãi ngộ khác với Người điều hành, cán bộ, nhân viên Ngân hàng.
- Triển khai công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy trình, quy chế trong công tác Nhân sự. Trên cơ sở đó, tham mưu cho HĐQT sửa đổi các quy định hiện hành và ban hành các quy định mới phù hợp với tình hình thực tế và chiến lược phát triển của SHB.

3.2. Ủy ban Quản lý rủi ro:

Ủy ban Quản lý rủi ro được tổ chức và hoạt động theo Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro do HĐQT ban hành. Hoạt động của Ủy ban Quản lý rủi ro 6 tháng đầu năm như sau:

- Tiếp tục phối hợp cùng Ban Tổng Giám đốc và Khối Quản trị rủi ro của Ngân hàng để hoàn thiện khung Quản trị rủi ro SHB theo cơ chế 3 tuyến phòng thủ, đồng thời chủ động đánh giá các rủi ro trọng yếu làm cơ sở xây dựng Tuyên bố khẩu vị rủi ro và quản trị hồ sơ rủi ro SHB phù hợp với các tiêu chuẩn của Hiệp ước Basel II về QTRR và các yêu cầu về quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gồm: Rủi ro tín dụng, Rủi ro hoạt động, Rủi ro thị trường, Rủi ro thanh khoản, Rủi ro tập trung, Rủi ro lãi suất trên sổ ngân hàng và các rủi ro khác có mức độ tác động lớn đối với SHB;
- Rà soát và chỉ đạo Khối Quản trị rủi ro xây dựng, ban hành lại toàn bộ hệ thống văn bản chính sách quản trị đối với từng rủi ro trọng yếu phù hợp với xu hướng, biến động của thị trường Tài chính – Ngân hàng để hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động kinh doanh tại SHB và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác QTRR SHB trong các năm tiếp theo;
- Đánh giá công tác tuân thủ của Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trong hệ thống SHB, các vấn đề trọng tâm của SHB và đơn đốc Ban điều hành chú trọng kiểm soát các giới hạn và tỷ lệ an toàn trong hoạt động của SHB theo đúng yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Đảm bảo chất lượng các báo cáo liên quan đến công tác QTRR theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các yêu cầu về minh bạch và công bố thông tin theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán nhà nước và các Sở giao dịch chứng khoán.

3.3. Ủy Ban ALCO:

- Ủy ban ALCO có nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của SHB phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của SHB trong từng thời kỳ, dự báo và phản ứng kịp thời với các thay đổi của thị trường. Rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và quy định của SHB
- Tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển thị trường, chính sách phát triển vốn, quản trị rủi ro thanh toán, quản trị rủi ro thị trường.....

3.4. Các Hội đồng nghiệp vụ:

- Hội đồng Đầu tư: thực hiện các chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT về việc thực hiện hoạt động đầu tư. Tổ chức thẩm định phương án, dự án đầu tư và triển khai hoạt động đầu tư thuộc các lĩnh vực được phép để tăng doanh thu và lợi nhuận cho SHB;
- Hội đồng Quản lý và Xử lý nợ có vấn đề: thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc đề ra các biện pháp phòng ngừa hạn chế và giảm thấp nợ quá hạn, nợ xấu nhằm đạt được các mục tiêu an toàn, hiệu quả hoạt động tín dụng, nâng cao chất lượng và phát triển bền vững đối với hoạt động của SHB; chỉ đạo điều hành công tác quản lý và xử lý nợ trong toàn hệ thống, phê duyệt các biện pháp xử lý nợ, tổ chức xây dựng chiến lược phòng ngừa xử lý nợ có vấn đề trong toàn hệ thống SHB;
- Hội đồng Tín dụng: Tham mưu cho HĐQT định hướng và cơ cấu dư nợ trên toàn hệ thống theo mặt hàng, lĩnh vực, ngành nghề, địa bàn kinh doanh; phê duyệt chính sách tín dụng gồm: lãi suất, phí, các điều kiện tín dụng, các biện pháp phòng ngừa rủi ro tín dụng đối với từng đối tượng khách hàng và nhóm khách hàng có liên quan. Phê duyệt các khoản tín dụng vượt thẩm quyền của Tổng Giám đốc. Trình HĐQT các khoản tín dụng vượt trên 10% vốn tự có của SHB và các khoản vay vượt giới hạn tín dụng.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết	Thời gian	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	03/01/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh SHB Thanh Hóa
2	02/NQ-HĐQT	05/01/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh SHB Nghệ An
3	03/NQ-HĐQT	08/01/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh SHB Hưng Yên
4	04/NQ-HĐQT	08/01/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Phòng Giao dịch SHB Phố Yên trực thuộc Chi nhánh SHB Thái Nguyên
5	05/NQ-HĐQT	06/02/2018	Xác định loại chứng khoán lưu ký
6	06/NQ-HĐQT	08/02/2018	Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ năm 2017 của SHB
7	07/NQ-HĐQT	08/02/2018	Lập danh sách cổ đông và tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018
8	08/NQ-HĐQT	08/03/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Phòng Giao dịch SHB Xuân Khánh trực thuộc Chi nhánh SHB Cần Thơ
9	08A/NQ-HĐQT	29/03/2018	Sử dụng lợi nhuận năm 2017 của Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Campuchia để tăng Vốn Điều lệ của Ngân hàng TNHH MTV Sài Gòn – Hà Nội Campuchia
10	09/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Phòng Giao dịch SHB Cách Mạng Tháng 8 trực thuộc Chi nhánh SHB Thành phố Hồ Chí Minh

11	10/NQ-HĐQT	02/04/2018	Thông nhất điều chỉnh chức danh và giới thiệu nhân sự để bầu bổ sung thành viên độc lập của Hội đồng Quản trị SHB nhiệm kỳ 2017-2022
12	11/NQ-HĐQT	04/04/2018	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở Phòng Giao dịch SHB Diễn Châu trực thuộc Chi nhánh SHB Nghệ An
13	12/NQ-HĐQT	09/04/2018	Thay đổi đơn vị quản lý 03 Phòng Giao dịch trực thuộc Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh sang trực thuộc Chi nhánh SHB Phú Nhuận
14	13/NQ-HĐQT	26/04/2018	Phân công nhiệm vụ đối với thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2017-2022
15	14/NQ-HĐQT	26/04/2018	Điều chỉnh thủ lao đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017-2022
16	15/NQ-HĐQT	10/05/2018	Thông qua phương án đầu tư 1.000 tỷ đồng mệnh giá trái phiếu chính phủ qua hình thức đặt cọc cho Công ty Chứng khoán
17	16/NQ-HĐQT	22/05/2018	Thông qua danh sách nhân sự dự kiến bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2016-2021 và Tổng Giám đốc của Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
18	17/NQ-HĐQT	22/05/2018	Thông qua miễn nhiệm 03 thành viên Hội đồng Thành viên nhiệm kỳ 2016-2021 và Tổng Giám đốc Công ty Tài chính TNHH MTV Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội
19	18/NQ-HĐQT	25/06/2018	Thông qua việc SHB giao dịch trái phiếu của Công ty CP Xăng dầu Đức Khải

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Hòa Bình	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hoạ	Phó Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
3	Ông Nguyễn Hữu Đức	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	
4	Lê Thanh Cẩm	Thành viên Ban Kiểm	Bổ nhiệm kể từ ngày	2/2	100%	

		soát	27/04/2017			
5	Phạm Thị Bích Hồng	Thành viên Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm kể từ ngày 27/04/2017	2/2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Tổng Giám đốc và cổ đông

2.1. Hội đồng Quản trị SHB:

- Thực hiện đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ có liên quan theo quy định tại Điều lệ SHB với tinh thần trách nhiệm và hiệu quả cao trong công tác quản trị hệ thống SHB; có sự phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên HĐQT.

- Đã tham dự và trực tiếp có ý kiến chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các đơn vị kinh doanh tại Hội nghị tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2017 và triển khai kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2018 của SHB để đảm bảo hoàn thành kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng.

- Chủ tịch HĐQT đã tham gia các cuộc họp hàng với Ban TGD, Giám đốc các Khối/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính để kịp thời nắm bắt tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động của Ngân hàng.

- Đã ban hành một số Quyết định (QĐ) quan trọng về quản trị SHB là: Quyết định số 261/QĐ-HĐQT ngày 26/6/2018 của HĐQT V/v: Áp dụng Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội; Quyết định số 262/QĐ-HĐQT ngày 26/6/2018 của HĐQT V/v: Ban hành Quy chế Quản trị nội bộ của SHB; Quyết định số 263/QĐ-HĐQT ngày 26/6/2018 của HĐQT V/v: Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT SHB.

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo TGD và Giám đốc (GD) các Khối/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính thực hiện việc kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp nhân sự theo các tiêu chuẩn chức danh (TCCD) phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, tiếp tục mở rộng mạng lưới trên cơ sở được Ngân hàng Nhà nước cấp phép.

- HĐQT luôn quan tâm chỉ đạo tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ (KSNB), ban hành kịp thời các Quy chế, quy định nội bộ, hướng dẫn theo thẩm quyền, để thực hiện các Thông tư, Quy định của NHNN mới ban hành trong kỳ theo đúng quy định của pháp luật; ban hành, sửa đổi, bổ sung các Quy chế, Quy định nội bộ cho phù hợp quy mô phát triển của hệ thống SHB.

- HĐQT đã thực hiện các nhiệm vụ khác theo nội dung ủy quyền của ĐHĐCĐ, theo quy định tại Điều lệ SHB và các quy định của pháp luật.

2.2. Đối với Tổng Giám đốc SIIB:

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn của TGD theo Điều lệ SHB và các quy định nội bộ.

- Đã tổ chức đều đặn các cuộc họp hàng tháng với Giám đốc các Khối/ Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính để chỉ đạo công tác điều hành liên quan đến nhiệm vụ tham mưu của các đơn vị này trong tháng nói riêng và trong hoạt động kinh doanh của SHB nói chung.

- Chủ động triển khai các giải pháp trong 6 tháng đầu năm 2018 để thực hiện Kế hoạch kinh doanh năm 2018 của SHB đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 26 của SHB tổ chức vào ngày 23/4/2018 thông qua. Đã điều hành hoạt động kinh doanh của SHB với tinh thần trách nhiệm cao theo đúng các quy định tại Điều lệ SHB; các Nghị quyết, các Quyết định của HĐQT; các Nghị quyết của ĐHĐCĐ SHB; các quy định của NHNN và của

pháp luật có liên quan. Nhờ đó, hệ thống SHB (Trụ sở chính và các Chi nhánh) đã hoạt động an toàn, hiệu quả, luôn tuân thủ các quy định tại Điều lệ SHB, của NHNN, Luật Các TCTD, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến hoạt động ngân hàng.

- Đã thiết lập, duy trì hoạt động hệ thống KSNB có hiệu quả theo quy định Điều lệ SHB, Luật Các TCTD và Thông tư số 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của NHNN quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Đã chỉ đạo kịp thời, xem xét, giải quyết các vướng mắc trong hoạt động kinh doanh tại các đơn vị SHB trong 6 tháng đầu năm 2018, để hoạt động kinh doanh của các đơn vị được thông suốt, an toàn, hiệu quả. Đã chỉ đạo các đơn vị chức năng quản lý theo ngành dọc (các Khối/Ban/Trung tâm) tại Trụ sở chính và thông qua Khối KTNB để thực hiện việc giám sát chặt chẽ hoạt động của các đơn vị và xử lý kiên quyết đối với những tồn tại, sai phạm của các cá nhân và đơn vị trực thuộc, trên cơ sở các khuyến nghị của Khối KTNB và đề xuất của các đơn vị chức năng quản lý theo ngành dọc. Đã chỉ đạo các đơn vị SHB khắc phục những tồn tại, sai sót tại các đơn vị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán độc lập và KTNB của SHB.

- Đã trình HĐQT về các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành hoạt động của SHB vượt thẩm quyền quyết định của TGD đề HĐQT xem xét, quyết định theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ SHB.

- Đã ban hành theo thẩm quyền các quy định nội bộ, quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo được đầy đủ, góp phần bảo đảm hoạt động SHB an toàn, hiệu quả.

- Đã thực hiện việc tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm kịp thời các chức danh quản lý, điều hành tại Trụ sở chính và tại các Chi nhánh SHB, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của HĐQT và ĐHCĐ, để việc điều hành hoạt động kinh doanh của SHB hằng ngày được thông suốt, đủ các chốt kiểm soát tại các quy trình nghiệp vụ của SHB, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu và chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của NHNN ban hành Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Điều lệ SHB và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

- TGD đã có các văn bản ủy quyền phân công nhiệm vụ cho các Phó TGD, Giám đốc các Khối thực hiện các nội dung công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của TGD trong thời gian đi công tác vắng, để công việc tại SHB luôn thông suốt và giải quyết được kịp thời.

- Đã có các văn bản gửi cho các Đơn vị được kiểm toán để chỉ đạo công tác chấn chỉnh theo các khuyến nghị của KTNB.

- Đã chỉ đạo các đơn vị trong hệ thống SHB thực hiện công tác rà soát các cơ chế, quy chế, quy định nội bộ của SHB, để xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung các nội dung, quy định không còn phù hợp để ban hành hoặc trình HĐQT ban hành theo thẩm quyền. Cùng với việc ban hành đầy đủ các quy chế, quy trình nghiệp vụ, quy định nội bộ của SHB trong các kỳ trước đây; trong 6 tháng đầu năm 2018, đã cùng HĐQT ban hành 185 văn bản, góp phần đảm bảo cho các đơn vị trong hệ thống SHB hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, thực hiện cơ chế mọi giao dịch tại từng đơn vị trong toàn hệ thống SHB được kiểm tra, kiểm soát đầy đủ, kịp thời thông qua các chốt kiểm soát ngay trong quy trình nghiệp vụ và của bộ phận Kế toán kiểm soát sau tại từng đơn vị SHB, nhằm phòng tránh rủi ro trong hoạt động của các đơn vị.

- TGD đã thực hiện chế độ Báo cáo đầy đủ cho HĐQT, BKS, các Cơ quan quản lý Nhà nước về hoạt động và kết quả kinh doanh SHB định kỳ tháng, quý, năm theo quy định của pháp luật, của các cơ quan quản lý nhà nước cấp trên và của SHB. TGD đã có các Báo cáo thường xuyên, kịp thời cho NHNN Trung ương và NHNN Chi nhánh Thành phố Hà Nội tình hình thanh khoản và những biến động bất lợi, ảnh hưởng xấu đến sự an toàn, hiệu quả hoạt động của SHB, theo đúng quy định của NHNN.

- TGD thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền, theo chỉ đạo của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ của SHB và các quy định của pháp luật có liên quan.

2.3. Đối với Cổ đông:

- BKS đã lập danh sách cổ đông lớn và những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD, các cổ đông tổ chức và các cổ đông cá nhân khác của SHB đã tham gia góp vốn cổ phần không vượt tỷ lệ góp vốn theo quy định của pháp luật và NHNN. BKS phối hợp với Văn phòng HĐQT lập, lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này theo quy định tại Điều lệ SHB.

- Qua công tác theo dõi này, các cổ đông của SHB đã tham gia góp vốn cổ phần không vượt tỷ lệ quy định góp vốn của pháp luật và NHNN.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Căn cứ Điều 19, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS ban hành theo Quyết định số 31/2018/QĐ-BKS ngày 26/6/2018 của BKS quy định về nội dung này như sau:

3.1. Đối với Khối KTNB:

a) Chỉ đạo, điều hành Khối KTNB thực hiện rà soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan đối với hệ thống KSNB, trong đó bao gồm hệ thống nhận dạng và quản lý rủi ro; phương pháp đánh giá vốn; hệ thống thông tin báo cáo tài chính và thông tin quản lý; các quy trình, quy định nội bộ của SHB.

b) Định kỳ thông báo HĐQT, TGD về hệ thống KSNB của SHB, trên cơ sở báo cáo của Giám đốc Khối KTNB và đưa ra các kiến nghị, đề xuất nhằm chỉnh sửa, hoàn thiện hệ thống KSNB.

c) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành, giám sát hoạt động của Khối KTNB.

d) Rà soát, đánh giá để đảm bảo tính hiệu quả của công tác KTNB; chịu trách nhiệm chính về việc đảm bảo chất lượng hoạt động KTNB.

đ) Đảm bảo công tác KTNB có vị trí thích hợp trong SHB và không có bất kỳ trở ngại bất hợp lý đối với hoạt động của Khối KTNB.

e) Chỉ đạo xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thường xuyên hoàn thiện Quy chế KTNB, Quy định về tổ chức và hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Khối KTNB trình cấp có thẩm quyền theo quy định của SHB quyết định.

g) Phê duyệt chính sách KTNB (trừ các quy định thuộc thẩm quyền ban hành của HĐQT); phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch KTNB hằng năm theo đề nghị của Giám đốc Khối KTNB, đảm bảo kế hoạch KTNB được định hướng theo rủi ro; quyết định thành lập các Đoàn KTNB theo kế hoạch KTNB đã phê duyệt hoặc kiểm toán đột xuất (có thể không thông báo trước đơn vị được kiểm toán, kiểm tra) và chỉ đạo xử lý kết quả KTNB; cử các đơn vị KTNB, cán bộ KTNB tham gia các Đoàn kiểm tra theo các quyết định của HĐQT và TGD (có thể không thông báo trước đơn vị được kiểm toán, kiểm tra).

h) Đảm bảo cho Khối KTNB phối hợp có hiệu quả với Kiểm toán độc lập, Kiểm toán nhà nước, NHNN (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng - NHNN và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc đơn vị Thanh tra, giám sát ngân hàng NHNN Chi nhánh tại các tỉnh, thành phố).

i) Trình HĐQT xem xét phê duyệt tổ chức bộ máy của KTNB trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Khối KTNB.

k) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc Khối KTNB, Phó Giám đốc Khối KTNB, các chức danh khác của Khối KTNB phù hợp với Khoản 3, Điều 12 Quy chế này.

l) Quyết định mức lương, tiền thưởng và các lợi ích khác của Giám đốc Khối KTNB; Phó Giám đốc Khối KTNB các chức danh khác của Khối KTNB phù hợp với Khoản 3, Điều 12 Quy chế này.

m) Xem xét, quyết định điều động cán bộ KTNB trong địa bàn phù hợp điều kiện nhân sự thực tế của Khối KTNB, đảm bảo hoạt động KTNB được an toàn, hiệu quả hoặc đề nghị HĐQT điều chuyển, luân chuyển cán bộ trong nội bộ Khối KTNB trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Khối KTNB.

n) Thực hiện báo cáo trực tiếp đến mọi cơ quan, mọi cấp trong SHB và ngoài SHB liên quan hoạt động KTNB theo quy định của pháp luật, của NHNN, quy định của SHB.

o) Khối KTNB báo cáo kết quả các cuộc KTNB cho BKS và các cấp có thẩm quyền của SHB theo quy định, đảm bảo tính trung thực, khách quan, đầy đủ, chính xác, kịp thời.

p) Giám đốc Khối KTNB trình Trưởng BKS các vấn đề về tổ chức và hoạt động của KTNB vượt thẩm quyền đề Trưởng BKS trình HĐQT quyết định hoặc Giám đốc Khối KTNB làm việc trực tiếp với Chủ tịch HĐQT, TGD về các vấn đề cấp thiết của KTNB và sau đó có báo cáo lại nội dung, kết quả với Trưởng BKS để cùng biết và chỉ đạo.

q) Giám đốc Khối KTNB lập báo cáo tổng hợp tình hình hoạt động chung của toàn Khối KTNB gửi BKS SHB chậm nhất ngày 10 của đầu tháng hoặc đầu quý tiếp theo; báo cáo 6 tháng vào ngày 10 của đầu quý 3 (về Mẫu biểu báo cáo theo hướng dẫn tại Quy trình KTNB SHB).

r) Định kỳ quý/6 tháng/năm, Giám đốc Khối KTNB lập báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch KTNB SHB, báo cáo giám sát và đánh giá các mặt hoạt động trọng yếu của SHB; báo cáo hoạt động quản trị, tuân thủ toàn hệ thống và việc chỉnh sửa các khuyến nghị trong các Báo cáo kiểm tra của các cơ quan nội, ngoại ngành khác (nếu có) của SHB có liên quan và gửi BKS, các cấp có thẩm quyền theo quy định.

s) BKS tạo mọi điều kiện thuận lợi và chịu trách nhiệm chính về việc đảm bảo chất lượng hoạt động KTNB của Bộ phận KTNB theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Thống đốc NHNN.

t) BKS lãnh đạo toàn diện hoạt động của Bộ phận KTNB tuân thủ theo Quy chế KTNB, Quy định tổ chức và hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của Khối KTNB, các quy định nội bộ khác của SHB và của pháp luật có liên quan.

3.2. Đối với Ban Điều hành, Trưởng các đơn vị của SHB:

a) BKS có quyền yêu cầu Ban Điều hành, Trưởng các Đơn vị tại Trụ sở chính và tại các Chi nhánh, Ngân hàng 100% vốn của SHB ở nước ngoài, Công ty con trực thuộc của SHB cung cấp các thông tin và hỗ trợ nguồn lực, các điều kiện cần thiết khác phù hợp cho hoạt động của BKS và Bộ phận KTNB trực thuộc BKS SHB theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của BKS được quy định trong Điều lệ, Quy định tổ chức và hoạt

đông của BKS; quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Khối KTNB đã được HĐQT ký ban hành từng thời kỳ và những quy định nội bộ khác có liên quan của SHB và pháp luật.

b) BKS trao đổi với Ban Điều hành, Trưởng các Đơn vị của SHB về các phát hiện, kiến nghị và nghe ý kiến phản hồi của Ban Điều hành, Trưởng các Đơn vị có liên quan của SHB để có các kết luận, đề xuất hợp lý trước khi gửi báo cáo cho HĐQT, ĐHĐCĐ của SHB.

c) BKS thực hiện việc xem xét các vấn đề do TGD SHB đề nghị, trong đó có việc kiểm tra tính tuân thủ của các đơn vị, cá nhân SHB theo nội dung các đơn thư khiếu nại, tố cáo do TGD chuyển cho BKS (nếu có) để xem xét theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.

3.3. Đối với Hội đồng Quản trị:

a) Ngoài nhiệm vụ giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ SHB trong việc quản trị của HĐQT đối với SHB; BKS cùng bộ máy giúp việc còn hỗ trợ HĐQT trong việc giám sát toàn bộ các hoạt động của Ngân hàng, đề xuất, tham vấn các vấn đề, giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống KSNB, đảm bảo an toàn, hiệu quả trong hoạt động của Ngân hàng.

b) Kịp thời thông báo cho HĐQT khi phát hiện vi phạm của người quản lý tại SHB; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có; tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình các báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ.

c) BKS lập báo cáo, trình bày báo cáo của BKS tại các cuộc họp với HĐQT (kể cả hằng quý theo Thông báo mời họp của HĐQT SHB); 6 tháng, năm báo cáo HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của BKS, kết quả thẩm định Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng và năm theo quy định tại Điều lệ SHB.

d) BKS thực hiện việc xem xét các vấn đề do HĐQT SHB yêu cầu, trong đó có việc kiểm tra tính tuân thủ của các đơn vị, cá nhân SHB theo nội dung các đơn thư khiếu nại, tố cáo do Chủ tịch HĐQT chuyển cho BKS (nếu có) để xem xét theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.

3.4. Đối với Đại hội đồng cổ đông:

BKS là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu, có trách nhiệm kiểm soát, đánh giá việc chấp hành các quy định nội bộ, các quy định của pháp luật, Điều lệ và thực hiện các chủ trương, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT; thực hiện việc kiểm toán nội bộ các hoạt động kinh doanh và BCTC của SHB.

3.5. Đối với Ngân hàng Nhà nước:

a) BKS gửi Báo cáo về Kế hoạch KTNB SHB hằng năm và Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch KTNB năm trước của SHB cho NHNN (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng - NHNN; Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng Thành phố Hà Nội; Giám đốc NHNN Chi nhánh Thành phố Hà Nội) theo quy định tại Thông tư 44/2011/TT-NHNN ngày 29/12/2011 của Thống đốc NHNN.

b) Tổ chức, chỉ đạo các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của SHB theo yêu cầu của NHNN.

c) BKS xem xét các đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đơn vị, cá nhân SHB do Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng NHNN chuyển tới cho BKS xem xét theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của SHB.

d) Trường BKS tham dự các cuộc họp chuyên đề tại NHNN khi trong thành phần được mời.

3.6. Đối với các cơ quan bên ngoài khác:

Khi có yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại của khách hàng và/hoặc của các đơn vị, cá nhân khác bên ngoài SHB gửi cho BKS; BKS có trách nhiệm cùng với các bộ phận hữu quan của SHB tổ chức thẩm tra, xác minh để trả lời khách hàng hoặc tư vấn nội dung thư cho thủ trưởng đơn vị liên quan của SHB trả lời khách hàng và/hoặc đơn vị, cá nhân khác theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ SHB.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Ngân hàng thường xuyên cử các cán bộ Quản lý tham gia các khóa đào tạo do Sở Giao dịch chứng khoán và Ủy ban chứng khoán nhà nước tổ chức định kỳ về quản trị Công ty. Ngoài ra, SHB cũng cử cán bộ tham gia các buổi hội thảo, tập huấn về quản trị Công ty do Sở Giao dịch chứng Khoán, Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức nhằm cập nhật các thay đổi của pháp luật về quản trị Công ty cũng như tổ chức các khóa đào tạo về kỹ năng quản lý, điều hành, quản trị cho cán bộ nhân viên.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: không thay đổi
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: danh sách đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: không

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

SHB trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP HĐQT

TM. NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN- HÀ NỘI



Đỗ Quang Kiên

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
(THỜI ĐIỂM LẬP BÁO CÁO TẠI NGÀY 30 THÁNG 06 NĂM 2018)

ST-T	TÊN CỔ ĐÔNG	Chức vụ tại Ngân hàng	SL cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT	33,000,426	2.742	
2	Đỗ Đăng Thành				
3	Lê Thị Thanh				
4	Lê Thanh Hoà				
5	Đỗ Vinh Quang				
6	Đỗ Quang Vinh				
7	Đỗ Thị Thu Hà		24,679,800	2.050	
8	Đỗ Thị Minh Nguyệt		8,531,286	0.709	
9	Công ty Cổ phần Tập Đoàn T&T		119,976,773	9.968	
10	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội		18,586,776	1.544	
11	Công ty Quản lý Quỹ Sài Gòn – Hà Nội (SHF)				
12	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội		8,157,960	0.678	
13	Võ Đức Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	48,924	0.004	
14	Trần Thị Thanh				
15	Võ Đại Lâm				
16	Võ Thùy Trang				
17	Võ Ngọc Quang				
18	Võ Đức Minh				
19	Võ Thị Hà				
20	Võ Thị Vinh				
21	Võ Kim Oanh				
22	Võ Thu Hạnh				
23	Nguyễn Văn Lê	Thành viên HĐQT kiêm TGD	2,723,040	0.226	
24	Nguyễn Văn Tông				
25	Lương Thị Ngánh				
26	Vũ Thị Lệ Quyên		368,777	0.031	
27	Nguyễn Vũ Phương Vy				
28	Nguyễn Minh Khải				
29	Nguyễn Văn Khoa				
30	Nguyễn Ngọc Phụng		365,067	0.030	
31	Nguyễn Thị Phường				
32	Trịnh Thanh Hải	Thành viên HĐQT độc lập			
33	Nguyễn Thị Duyên				
34	Bạch Tuyết Hương				
35	Trịnh Duy Thanh				
36	Christine McLaughlin				
37	Trịnh Duy Linh				
38	Trịnh Thanh Hiền				
39	Trịnh Việt Thành				

40	Trịnh Thanh Hoa				
41	Trịnh Việt Tuấn				
42	Đỗ Quang Huy	Thành viên HĐQT			
43	Đỗ Đăng Long				
44	Nguyễn Phương Thom				
45	Lê Thị Lan Hương				
46	Đỗ Quang Đạt				
47	Đỗ Kim Oanh				
48	Đỗ Quang Thái				
49	Phạm Công Đoàn	Thành viên HĐQT			
50	Phạm Văn Hữu				
51	Tạ Thị Khái				
52	Trịnh Thị Nụ				
53	Phạm Trung Thành				
54	Phạm Thị Thu Hiền				
55	Phạm Văn Cánh				
56	Phạm Văn Tăng				
57	Phạm Trung Tiếp				
58	Phạm Văn Liệu				
59	Phạm Thị Kết				
60	Thái Quốc Minh	Thành viên HĐQT			
61	Thái Văn An				
62	Bùi Thị Tước				
63	Thái Dương				
64	Thái Quỳnh My				
65	Thái Hùng				
66	Thái Dũng				
67	Thái Bình				
68	Thái Thị Thanh Hà				
69	Thái Việt Quân				
70	Phạm Hòa Bình	Trưởng ban KS	79,904	0.007	
71	Phạm Văn Lạc (Tự Trần Thanh Hải)				
72	Nguyễn Thị Hải				
73	Phạm Thị Loan				
74	Phạm Trường Sơn				
75	Phạm Ngọc Thu				
76	Phạm Hồng -Phương				
77	Nguyễn Kim Hoàng				
78	Phạm Ngọc Hoàng Lan				
79	Nguyễn Thị Hoạ	Phó Ban KS			
80	Nguyễn Quang Huy				
81	Nguyễn Ngọc Hân				
82	Nguyễn Văn Hiệu				
83	Lương Thị Thật				
84	Nguyễn Chí Linh				
85	Nguyễn Hữu Đức	Thành viên Ban KS			
86	Nguyễn Hữu Nhiêm				
87	Đặng Thị Nở				
88	Nguyễn Hữu Chố				
89	Nguyễn Hữu Đăng				
90	Nguyễn Thị Nụ				
91	Nguyễn Thị Búp				
92	Bùi Thị Thanh				

N: 18002
 NGÂN I
 HƯƠNG MAI
 SÀI GÒN -
 KIỂM -

93	Nguyễn Đức Minh				
94	Nguyễn Huyền Chi				
95	Lê Thanh Cẩm	Thành viên Ban KS			
96	Lê Tiến Ban				
97	Nguyễn Thị Lục				
98	Lê Thị Minh Qui				
99	Lê Thị Thu Vinh				
100	Lê Thị Hiền				
101	Nguyễn Hồng Lam				
102	Nguyễn Cẩm Linh				
103	Nguyễn Lam Tùng				
104	Phạm Thị Bích Hồng	Thành viên Ban KS			
105	Phạm Bá Thân				
106	Lương Thị Cúc				
107	Phạm Văn Tuyên				
108	Phạm Anh Quán				
109	Phạm Nhật Minh				
110	Phạm Bá Trung				
111	Phạm Thị Huệ				
112	Phạm Bá Hùng				
113	Phạm Bá Dũng				
114	Lê Đăng Khoa	Phó Tổng GD			
115	Nguyễn Hồng Hạnh				
116	Lê Trọng Khuê				
117	Lê Trung Kiên				
118	Hà Thị Hồng				
119	Lê Trọng Khôi				
120	Lê Hương Giang				
121	Ngô Thu Hà	Phó Tổng GD	1,054,128	0.088	
122	Nguyễn Tuấn Hùng				
123	Ngô An Úy				
124	Trần Thị Thoa				
125	Ngô Trung Dũng				
126	Nguyễn Hà Minh				
127	Nguyễn Hà Minh Ngọc				
128	Ninh Thị Lan Phương	Phó Tổng GD	52,626	0.004	
129	Ninh Văn Việt				
130	Lưu Thị Sứ				
131	Ninh Lan Hương				
132	Phạm Thanh Nam		38,170	0.003	
133	Phạm Thùy Linh				
134	Phạm Ngọc Hưng				
135	Đặng Tổ Loan	Phó Tổng GD	838,602	0.070	
136	Đặng Văn Long				
137	Phạm Thị Mùi				
138	Đặng Sỹ Lâm				
139	Đặng Sỹ Luân				
140	Đặng Hoa Lý				
141	Võ Gia Linh				
142	Nguyễn Huy Tài	Phó Tổng GD			
143	Nguyễn Viết Lương				

8630
 ẶNG
 Ồ PHẢ
 Ặ NỘI
 TP. H. H.

144	Trần Thị Huệ			
145	Nguyễn Huy Thành			
146	Nguyễn Thị Minh Hải			
147	Nguyễn Thị Thu Hiền			
148	Phạm Thị Nguyệt			
149	Nguyễn Diên Thảo			
150	Nguyễn Thành Huy			
151	Ngô Thị Vân	KTT	2,694	0.000
152	Nguyễn Hữu Đông			
153	Nguyễn Thị Vân Anh			
154	Nguyễn Hữu Lưu Phúc			
155	Ngô Đăng Lâm			
156	Đình Thị Quý			
157	Ngô Thị Thu Hiền			
158	Ngô Đăng Dũng			
159	Ngô Đăng Mạnh			
160	Nguyễn Đình Dương	GD Khối KTNB	22,564	0.002
161	Trần Thị Thùy			
162	Nguyễn Đình Phú			
163	Bùi Thị Liễm			
164	Nguyễn Thị Hải			
165	Nguyễn Đình Tuấn			
166	Nguyễn Anh Chúc			
167	Nguyễn Đình Phúc			
168	Vũ Xuân Thủy Sơn	Phó GD Khối KTNB		
169	Trần Thị Huệ			
170	Vũ Xuân Dương			
171	Trần Thị Trà			
172	Vũ Thị Thu Giang			
173	Vũ Xuân Đại			
174	Vũ Trần Nam Khánh			
175	Vũ Trần Ngọc Diệp			
176	Nguyễn Trọng Vũ	Phó Giám đốc Khối KTNB		
177	Nguyễn Trọng Kư			
178	Vũ Thị Liên			
179	Nguyễn Vũ Liên Anh			
180	Phạm Thị Hồng Tuyên	Kiểm soát viên Trung tâm Kinh doanh giấy tờ có giá (SHB)		
181	Nguyễn Trọng Khôi Ân			

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Minh Thu

KIỂM SOÁT



Nguyễn Thanh Thủy



Đỗ Quang Kiên